

Ca Dao

Mai Hắc Đế

Mai Hắc Đế (722)

Khởi Nguồn Khởi Nghĩa Đường Lâm

Sau khi Lý Phật Tử xin thần phục nhà Tùy ở Trung Hoa để chịu ách Bắc thuộc lần thứ ba, đất nước Giao Châu lệ thuộc vào nhà Tùy (589-617) vào năm 603.

Khi Đường Thái Tông lập nên triều đại nhà Đường (618-907), trong thì dùng Phòng Huyền Linh, Đỗ Như Hối, Ngụy Trưng; ngoài thì dùng Lý Tịch, Lý Tích để thu tóm bốn phương vào một mối.

Vào đầu thế kỷ thứ VIII, sau thời gian Võ Tắc Thiên giữ ngôi Nữ Vương, lấy quốc hiệu là Chu, Lý Long Cơ lập lại vương triều nhà Đường, đưa thân phụ lên ngôi Hoàng Đế là Đường Duệ Tông, vài năm sau ngôi báu được nhường cho Lý Long Cơ là Đường Huyền Tông, thời Trung Đường.

Thời Đường Huyền Tông (713-756), nền văn học nghệ thuật của Trung Hoa được đánh dấu thời kỳ cực thịnh, thi ca thời Sơ Đường (618-713) và Thịnh Đường (713-776) rất lẫy lừng bởi những nhân tài xuất hiện như Vương Xương Linh, Vương Duy, Thôi Hiệu, Lý Bạch, Đỗ Phủ, Bạch Cư Dị, Trương Kế... để lại biết bao áng thơ trác tuyệt cho hậu thế, tạo niềm hãnh diện trong văn học với ánh hào quang trên văn đàn quốc tế.

Thế nhưng, từ Đường Thái Tông đến Đường Huyền Tông vẫn áp dụng con đường bành trướng của các triều đại cũ, cố mở rộng

chính sách chinh phục từ Tây Vực đến Triều Tiên sang phía Nam bờ cõi, duy trì chính sách cai trị bằng vũ lực vì vậy quan lại ở biên cương có cơ hội trấn lột .

Năm Kỷ Mão (679) Giao Châu đổi thành An Nam Đô Hộ Phủ, đóng đô ở Giao Châu, thay đổi khu vực, chia ra 12 châu và 59 huyện. Nước ta gọi là An Nam khởi nguồn từ đó.

Trong 12 châu đó gồm: Giao Châu, Lục Châu, Phúc Lộc Châu, Phong Châu, Thang Châu, Trường Châu, Chi Châu, Võ Nga Châu, Võ An Châu, Ái Châu, Hoan Châu và Diên Châu. Vì vậy, danh xưng địa danh Giao Châu kể từ đó gồm 8 huyện chung quanh khu vực Hà Nội ngày nay.

Đất nước An Nam trong thời gian đó luôn luôn bị loạn lạc giữa nội tình và ngoại xâm. Có nhiều cuộc nổi dậy để chống lại ách thống trị của nhà Đường, trong đó có Mai Thúc Loan, huyện Thiên Lộc, Hoan Châu (nay thuộc Thạch Hà, Hà Tĩnh).

Quê hương của Mai Thúc Loan nổi tiếng với quả vải, người dân phải thu hoạch rất nhiều rồi chọn lọc ra loại tuyệt hảo để cống phẩm cho quan chức hưởng thụ và mang về dâng cho triều đình. Nạn cống triều với quả vải, còn gọi là lệ chi được gọi là “cống lệ chi” làm cho dân tình điêu linh, khốn khổ.

Sống trong cảnh lầm than đó, dòng họ Mai đã cam chịu từ đời này sang đời khác trong mảnh đất được gọi là gò họ Mai. Thế rồi, người đàn bà bất hạnh với cảnh đói rách phải đi làm thuê quần quật để lo cho miếng cơm manh áo, mang lấy bào thai, đẻ ra đứa con đen thui, đặt họ mẹ tên là Thúc Loan ở làng Ngọc Trừng.

Theo sách Thiên Nam Ngữ Lục thì người đàn bà nghèo khó này đến xem nấu muối, bị một làn khói muối ngũ sắc bao lấy mình rồi mang thai.

Tuy đen đui, xấu xí nhưng Mai Thúc Loan thông minh, lanh lợi, có sức khỏe lạ thường và vô cùng gan dạ. Là người con chí hiếu, Mai Thúc Loan phụ giúp cho thân mẫu làm lụng, vào rừng kiếm củi. Thế rồi, cuộc đời bất hạnh lại ập đến cho cuộc đời cậu bé khi thân mẫu bị cộp vô chết để cam phận trong cảnh đời mồ côi.

Mai Thúc Loan sớm sống cuộc đời tự lập, đi làm thuê cho gia đình

làm lò đúc đồng, được thời gian rồi không chịu cảnh bị ức hiếp của bọn quan lại, hào phú nên theo phường săn bắn cho thỏa nguyện với cuộc sống.

Nhờ có sức khỏe và nhanh nhẹn nên Mai Thúc Loan trở thành tay đô vật và giỏi cung tên, được dân địa phương bầu làm thủ lĩnh. Người thợ săn Mai Thúc Loan có môi thù truyền kiếp với thù dữ nên bất chấp hiểm nguy, nghe nơi nào có bóng dáng thú dữ lai vãng liền tìm đến để diệt trừ. Tính gan da, can cường đó đã tạo niềm tin với mọi người nên khi có giặc Chà Đà và Côn Lôn cướp bóc, dân làng tôn Mai Thúc Loan lãnh nhiệm vai trò “Đầu Phu” để chống trả với giặc cướp.

Rồi mùa vãi lại đến, quan quân nhà Đường bắt dân chúng phải thu hoạch và cống nạp, Mai Thúc Loan lãnh trách nhiệm cầm đầu nhóm dân phu, băng rừng lội suối để mang cống phẩm về châu, huyện.

Hận thù trước ách thống trị đó, Mai Thúc Loan liền hô hào dân chúng nổi dậy, năm Nhâm Tuất (722), năm Khai Nguyên thứ mười đời Đường Huyền Tông ở Trung Hoa, cuộc phát cờ khởi nghĩa của Mai Thúc Loan được thành công khi chiếm được Hoan Châu, lập căn cứ cho công cuộc nổi dậy chống Bắc phương.

Mai Thúc Loan chọn căn cứ Hùng Sơn, Đại Sơn để xây hào, đắp lũy và xây thành Vạn An, tự xưng là Hoàng đế và được mệnh danh là Mai Hắc Đế.

"Đường đi cống vãi từ đây dứt

Dân nước đời đời hưởng phúc chung".

Cuộc khởi binh của Mai Thúc Loan được tiến hành chớp nhoáng nhờ sự hưởng ứng của dân làng, nghĩa binh từ vùng này lan rộng sang làng khác, có được đạo quân đông đảo, tuy chưa được huấn luyện thuần thục nhưng cũng áp đảo được quân giặc.

Để tạo uy thế mạnh mẽ, Mai Hắc Đế cho sứ giả vượt đèo Ngang vào Nam, qua Vụ Ôn sang Tây, liên kết với Chân Lạp và Lâm Ấp để chống cự với quan quân nhà Đường; và được sự hỗ trợ của hai nước láng giềng này.

Mai Hắc Đế chiếm được phủ thành Tống Bình (Hà Nội), quan Đô Hộ Quang Sở Khách hoảng sợ phải tháo chạy về nước xin cầu viện binh.

Nhà Đường phái quan Nội Thị là Dương Tư Húc cùng Quang Sở Khách đem đại quân trở lại xung trận với Mai Hắc Đế.

Trước vũ lực hùng mạnh quả quân Bắc phương, Mai Hắc Đế khó chống cự nổi nên rút vào vùng núi Hùng Sơn, còn gọi là Rú Đụn, bên bờ sông Lam, cầm cự được thời gian ngắn, lâm bệnh nặng rồi mất.

Ngày nay ở núi Vệ Sơn, Nghệ Tĩnh còn có vết tích di tích thành cũ của Mai Hắc Đế và còn đền thờ ở Nam Đàn, Nghệ Tĩnh.

Tuy cuộc nổi dậy để khôi phục lại giang sơn đất nước chỉ trong thời gian rất ngắn nhưng đã nói lên ý chí quật cường của con người bất khuất trước ách thống trị của bạo lực. Người dân nhớ ơn Mai Hắc Đế , lập đền, ghi lại ánh thơ:

*“Hùng cứ Hoan Châu đất một vùng
Vạn An thành lũy khói hương xông
Bốn phương Mai Đế lòng uy đức
Trăm trận Lý Đường phục võ công...”.*

Trong Đại Nam Quốc Sử Diễn Ca đã ghi lại hình ảnh của Mai Hắc Đế:

*“Quan Đường lắm kẻ tham tài,
Bình dân hàm oán, trong ngoài hợp mưu.
Mai Thúc Loan ở Hoan Châu
Quân ba mươi vạn ruổi vào ải xa.
Hiệu cờ Hắc Đế mở ra,
Cũng toan quét dẹp sơn hà một phương.
Đường sai Tư Húc tiếp sang,
Hợp cùng Sở Khách, hai đảng giáp công,
Vận đời còn chữa hanh thông,
Nước non để giận anh hùng nghìn thu*

Lam thủy trắng in tằm ngọc lặn

Hùng Sơn gió lộng khói lang không..."".

Mai Hắc Đế mất đi, An Nam chìm đắm lại trong thời kỳ Bắc thuộc. Và, trong thời gian sau đó, triều chính nhà Đường rơi vào tình trạng bất an bởi Đường Huyền Tông say mê Dương Quý Phi, An Lộc Sơn làm chức Tiết Độ Sứ kiêm cả khu vực Bình Lư, Phạm Dương và Hà Đông (nay là Sơn Tây) để rồi làm cuộc tạo phản năm 755, Đường Huyền Tông phải bỏ ngôi vua, lánh nạn ở đất Ba Thục. Mai Thúc Loan khởi nghĩa với địa lợi, nhân hòa nhưng chưa gặp thiên thời, nếu đúng vào giai đoạn tranh quyền ở Trung Hoa thì công cuộc quang phục quê hương sẽ được lâu dài.

Gần bảy mươi năm sau, mới có ngọn cờ khởi nghĩa được tiếp nối với hình ảnh Phùng Hưng.